

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.**

Bản án số: 240/2019/HSST

Ngày 10/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Chính. Ông Phạm Cẩm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Vi – Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà Y Lương Byă; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 221/2019/HSST ngày 14/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 231/2019/QĐXXST-HS ngày 29/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Tiến Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 23 tháng 4 năm 1988; Tại: tỉnh Bắc Kạn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 04, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ

học vấn: 06/12; Con ông: Vũ Tiến Th, sinh năm 1954; con bà: Hoàng Thị H, sinh năm 1963. Hiện trú tại: xã Q , huyện T , tỉnh Đắk Nông. Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ 03. Bị cáo không có vợ con. Tiền án: 01; tiền sự: không;

Quá trình nhân thân: Sinh ra tại tỉnh Bắc Kạn. Năm 1991, cùng gia đình chuyển vào sinh sống tại huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Được gia đình nuôi ăn học đến lớp 06/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình.

Ngày 24/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27/4/2018 chấp hành xong hình phạt.

Ngày 08/6/2019 có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt tạm giữ đến ngày 16/6/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, khởi tố bị can về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Dương Thế N; Sinh năm 1982; Địa chỉ: phường Th, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Tiến Đ là đối tượng nghiện ma túy, loại Methamphetamine từ năm 2016. Vào khoảng 10 giờ ngày 08/6/2019, Đ thuê xe thô đi từ đường M, phường T, thành phố B đến khu vực nghĩa địa cũ đường P, phường T, thành phố B để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, Đ đi bộ một mình vào trong gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân lai lịch) bên đường mua ma túy với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ cất gói ma túy vào trong túi quần bên phải phía trước đang mặc để tìm nơi sử dụng, khi đi đến trước nhà số 14 đường A, phường Th, thành phố B, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố

Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 469/GĐMT-PC09 ngày 14/6/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng **0,1965** gam, loại Methamphetamine.

Với các nội dung trên, tại bản cáo trạng số 239/CT-VKS ngày 14/8/20189 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Vũ Tiến Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Tiến Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã mô tả và thừa nhận do nghiện ma túy nên vào khoảng 10 giờ ngày 08/6/2019, bị cáo đã thuê xe thô đi từ đường M, phường T, thành phố B đến khu vực nghĩa địa cũ đường P, phường T, thành phố B để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, bị cáo gặp một người phụ nữ và hỏi mua ma túy với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất gói ma túy vào trong túi quần đang mặc để tìm nơi sử dụng, khi đi đến trước nhà số 14 đường A, phường T thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên Bản cáo trạng số 239/CT-VKS ngày 14/8/2019, đồng thời phát biểu quan điểm phân tích tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị HĐXX:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Vũ Tiến Đ mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1 khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 0,1765 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là tang vật của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu MI và số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm công tác thi hành án.

- Đối với nguồn Methamphetamine, bị cáo khai nhận mua của người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch). Do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi bán ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với bị cáo.

Về phần dân sự của vụ án: Không.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an Tp. Buôn Ma Thuột. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người làm chứng. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 08/6/2019 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1965gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....;

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Do tác hại rất nguy hiểm của chất ma túy nên pháp luật nhà nước ta đã quy định chỉ có Nhà nước mới được quyền quản lý, mọi cá nhân bất kể ai có hoạt động tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc sở hữu chất ma túy đều vi phạm pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến xã hội về nhiều mặt, việc sử dụng ma túy là nguyên nhân làm lây truyền căn bệnh HIV/AIDS vô phương cứu chữa và cũng là nguyên nhân gây ra hàng loạt tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật, thậm chí là giết người để chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, cần phải có mức án tương phù hợp, tương xứng với hành vi phạm

tội của bị cáo cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có cơ hội từ bỏ ma túy và cũng để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo hành khẩn thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Ngày 24/8/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 41/2017/HSST. Ngày 27/04/2018, chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống. Bị cáo chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1 khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,1765 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu MI và số tiền 1.000.0000đ (*Một triệu đồng*) là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm công tác thi hành án.

- Đối với nguồn Methamphetamine, bị cáo khai nhận mua của người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch). Do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi bán ma túy ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định là phù hợp.

Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo **Vũ Tiến Đ** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Vũ Tiến Đ **02 (Hai)** năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/6/2019

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1765 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là tang vật của vụ án.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu MI và số tiền 1.000.0000đ (Một triệu đồng) là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để bảo đảm công tác thi hành án.

(Đặc điểm cụ thể theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng tài sản ngày 13/8/2019 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án Tp. Buôn Ma Thuột).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí của Tòa án: Bị cáo Vũ Tiến Đ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS Tp. BMT;
- Bị cáo;
-;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Văn Tú